

**BIỂU SỐ 09**

Danh mục các Tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên
tại 08 phường thuộc quận Tây Hồ
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2020
của HĐND thành phố Hà Nội)

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Phường Quảng An				
1	Tổ dân phố số 1	73	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2 và Tổ dân phố số 5	Tổ dân phố số 1	282
2	Tổ dân phố số 2	104			
3	Tổ dân phố số 5	105			
4	Tổ dân phố số 3	163	Sáp nhập Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 4	Tổ dân phố số 2	330
5	Tổ dân phố số 4	167			
6	Tổ dân phố số 7	110	Sáp nhập Tổ dân phố số 7 với Tổ dân phố số 8, Tổ dân phố số 9 và Tổ dân phố số 10	Tổ dân phố số 3	377
7	Tổ dân phố số 8	145			
8	Tổ dân phố số 9	63			
9	Tổ dân phố số 10	59			
10	Tổ dân phố số 6	66	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 11, Tổ dân phố số 12 và Tổ dân phố số 13	Tổ dân phố số 4	338
11	Tổ dân phố số 11	94			
12	Tổ dân phố số 12	109			
13	Tổ dân phố số 13	69			
14	Tổ dân phố số 14	225	Sáp nhập Tổ dân phố số 14 với Tổ dân phố số 15	Tổ dân phố số 5	300
15	Tổ dân phố số 15	75			
16	Tổ dân phố số 16	100	Sáp nhập Tổ dân phố số 16 với Tổ dân phố số 17 và Tổ dân phố số 18	Tổ dân phố số 6	571
17	Tổ dân phố số 17	54			
18	Tổ dân phố số 18	417			
19	Tổ dân phố số 19	90	Sáp nhập Tổ dân phố số 19 với Tổ dân phố số 20, Tổ dân phố số 21 và Tổ dân phố số 22	Tổ dân phố số 7	411
20	Tổ dân phố số 20	113			
21	Tổ dân phố số 21	58			
22	Tổ dân phố số 22	150			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
II	Phường Nhật Tân				
1	Tổ dân phố số 1	177	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 3	Tổ dân phố số 1	257
2	Tổ dân phố số 3	80			
3	Tổ dân phố số 4	109	Sáp nhập Tổ dân phố số 4 với Tổ dân phố số 5 và Tổ dân phố số 6	Tổ dân phố số 2	381
4	Tổ dân phố số 5	95			
5	Tổ dân phố số 6	177			
6	Tổ dân phố số 14	117	Sáp nhập Tổ dân phố số 14 với Tổ dân phố số 15, Tổ dân phố số 17 và Tổ dân phố số 18	Tổ dân phố số 3	398
7	Tổ dân phố số 15	75			
8	Tổ dân phố số 17	114			
9	Tổ dân phố số 18	92			
10	Tổ dân phố số 9	63	Sáp nhập Tổ dân phố số 9 với Tổ dân phố số 10, Tổ dân phố số 11, Tổ dân phố số 12 và Tổ dân phố số 13	Tổ dân phố số 4	493
11	Tổ dân phố số 10	115			
12	Tổ dân phố số 11	167			
13	Tổ dân phố số 12	62			
14	Tổ dân phố số 13	86			
15	Tổ dân phố số 19	132	Sáp nhập Tổ dân phố số 19 với Tổ dân phố số 20, Tổ dân phố số 22, Tổ dân phố số 41 và Tổ dân phố số 42	Tổ dân phố số 5	669
16	Tổ dân phố số 20	183			
17	Tổ dân phố số 22	137			
18	Tổ dân phố số 41	105			
19	Tổ dân phố số 42	112			
20	Tổ dân phố số 23	210	Sáp nhập Tổ dân phố số 23 với Tổ dân phố số 25 và Tổ dân phố số 27	Tổ dân phố số 6	721
21	Tổ dân phố số 25	330			
22	Tổ dân phố số 27	181			
23	Tổ dân phố số 28	198	Sáp nhập Tổ dân phố số 28 với Tổ dân phố số 29, Tổ dân phố số 30, Tổ dân phố số 32 và Tổ dân phố số 33	Tổ dân phố số 7	692
24	Tổ dân phố số 29	99			
25	Tổ dân phố số 30	115			
26	Tổ dân phố số 32	106			
27	Tổ dân phố số 33	174			
28	Tổ dân phố số 36	96	Sáp nhập Tổ dân phố số 36 với Tổ dân phố số 40	Tổ dân phố số 8	391
29	Tổ dân phố số 40	295			
30	Tổ dân phố số 37	102	Sáp nhập Tổ dân phố số 37 với Tổ dân phố số 38	Tổ dân phố số 9	485
31	Tổ dân phố số 38	383			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
III	Phường Bưởi				
1	Tổ dân phố số 1	153	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2, Tổ dân phố số 3, Tổ dân phố số 4 và Tổ dân phố số 5	Tổ dân phố số 1	527
2	Tổ dân phố số 2	97			
3	Tổ dân phố số 3	109			
4	Tổ dân phố số 4	92			
5	Tổ dân phố số 5	76			
6	Tổ dân phố số 7	134	Sáp nhập Tổ dân phố số 7 với Tổ dân phố số 8 và Tổ dân phố số 9	Tổ dân phố số 2	364
7	Tổ dân phố số 8	276			
8	Tổ dân phố số 9	82			
9	Tổ dân phố số 6	101	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 10, Tổ dân phố số 11 và Tổ dân phố số 12	Tổ dân phố số 3	364
10	Tổ dân phố số 10	103			
11	Tổ dân phố số 11	79			
12	Tổ dân phố số 12	81			
13	Tổ dân phố số 13	115	Sáp nhập Tổ dân phố số 13 với Tổ dân phố số 14 và Tổ dân phố số 15	Tổ dân phố số 4	362
14	Tổ dân phố số 14	153			
15	Tổ dân phố số 15	94			
16	Tổ dân phố số 16	95	Sáp nhập Tổ dân phố số 16 với Tổ dân phố số 17	Tổ dân phố số 5	212
17	Tổ dân phố số 17	117			
18	Tổ dân phố số 18	57	Sáp nhập Tổ dân phố số 18 với Tổ dân phố số 19, Tổ dân phố số 21, Tổ dân phố số 22 và Tổ dân phố số 23	Tổ dân phố số 6	510
19	Tổ dân phố số 19	119			
20	Tổ dân phố số 21	95			
21	Tổ dân phố số 22	105			
22	Tổ dân phố số 23	134			
23	Tổ dân phố số 20	96	Sáp nhập Tổ dân phố số 20 với Tổ dân phố số 24, Tổ dân phố số 25 và Tổ dân phố số 26	Tổ dân phố số 7	455
24	Tổ dân phố số 24	91			
25	Tổ dân phố số 25	137			
26	Tổ dân phố số 26	131			
27	Tổ dân phố số 27	108	Sáp nhập Tổ dân phố số 27 với Tổ dân phố số 28, Tổ dân phố số 29 và Tổ dân phố số 30	Tổ dân phố số 8	408
28	Tổ dân phố số 28	93			
29	Tổ dân phố số 29	112			
30	Tổ dân phố số 30	95			
31	Tổ dân phố số 31	147	Sáp nhập Tổ dân phố số 31 với Tổ	Tổ dân phố số 9	405
32	Tổ dân phố số 32	154			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
33	Tổ dân phố số 33	104	dân phố số 32 và Tổ dân phố số 33		
34	Tổ dân phố số 34	106	Sáp nhập Tổ dân phố số 34 với Tổ dân phố số 35, Tổ dân phố số 36, Tổ dân phố số 37 và Tổ dân phố số 38	Tổ dân phố số 10	518
35	Tổ dân phố số 35	115			
36	Tổ dân phố số 36	90			
37	Tổ dân phố số 37	102			
38	Tổ dân phố số 38	105			
39	Tổ dân phố số 39	148	Sáp nhập Tổ dân phố số 39 với Tổ dân phố số 40 và Tổ dân phố số 41	Tổ dân phố số 11	379
40	Tổ dân phố số 40	102			
41	Tổ dân phố số 41	129			
42	Tổ dân phố số 42	105	Sáp nhập Tổ dân phố số 42 với Tổ dân phố số 43	Tổ dân phố số 12	203
43	Tổ dân phố số 43 + Chung cư 174 Lạc Long Quân	98			
44	Tổ dân phố số 44	142	Sáp nhập Tổ dân phố số 44 với Tổ dân phố số 45 và 69 hộ gia đình thuộc Tổ dân phố số 48	Tổ dân phố số 13	351
45	Tổ dân phố số 45	140			
46	Tổ dân phố số 48 (Làng kiến trúc phong cảnh, mặt ngõ 18 Võng Thị)	69			
47	Tổ dân phố số 46	155	Sáp nhập Tổ dân phố số 46 với Tổ dân phố số 47 và Tổ dân phố số 48	Tổ dân phố số 14	412
48	Tổ dân phố số 47	85			
49	Tổ dân phố số 48 (trừ 69 hộ gia đình đã sáp nhập vào Tổ dân phố số 44, 45)	172			
50	Tổ dân phố số 49	119	Sáp nhập Tổ dân phố số 49 với Tổ dân phố số 50, Tổ dân phố số 51 và Tổ dân phố số 52	Tổ dân phố số 15	470
51	Tổ dân phố số 50	77			
52	Tổ dân phố số 51	123			
53	Tổ dân phố số 52	151			
54	Tổ dân phố số 53	195	Sáp nhập Tổ dân phố số 53 với Tổ dân phố số 54, Tổ dân phố số 55 và Tổ dân phố số 56	Tổ dân phố số 16	511
55	Tổ dân phố số 54	116			
56	Tổ dân phố số 55	75			
57	Tổ dân phố số 56	125			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
IV	Phường Yên Phụ				
1	Tổ dân phố số 1	85	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2, Tổ dân phố số 3, Tổ dân phố số 5 và Tổ dân phố số 7	Tổ dân phố số 1	460
2	Tổ dân phố số 2	89			
3	Tổ dân phố số 3	105			
4	Tổ dân phố số 5	102			
5	Tổ dân phố số 7	79			
6	Tổ dân phố số 6	74	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 8, Tổ dân phố số 9 và Tổ dân phố số 10	Tổ dân phố số 2	395
7	Tổ dân phố số 8	120			
8	Tổ dân phố số 9	112			
9	Tổ dân phố số 10	89			
10	Tổ dân phố số 11	57	Sáp nhập Tổ dân phố số 11 với Tổ dân phố số 12, Tổ dân phố số 13 và Tổ dân phố số 14	Tổ dân phố số 3	415
11	Tổ dân phố số 12	156			
12	Tổ dân phố số 13	107			
13	Tổ dân phố số 14	95			
14	Tổ dân phố số 15	67	Sáp nhập Tổ dân phố số 15 với Tổ dân phố số 16 và Tổ dân phố số 17	Tổ dân phố số 4	380
15	Tổ dân phố số 16	153			
16	Tổ dân phố số 17	160			
17	Tổ dân phố số 18	198	Sáp nhập Tổ dân phố số 18 với Tổ dân phố số 19	Tổ dân phố số 5	356
18	Tổ dân phố số 19	158			
19	Tổ dân phố số 20	286	Sáp nhập Tổ dân phố số 20 với Tổ dân phố số 21 và Tổ dân phố số 22	Tổ dân phố số 6	606
20	Tổ dân phố số 21	161			
21	Tổ dân phố số 22	159			
22	Tổ dân phố số 23	172	Sáp nhập Tổ dân phố số 23 với Tổ dân phố số 24 và Tổ dân phố số 25	Tổ dân phố số 7	387
23	Tổ dân phố số 24	82			
24	Tổ dân phố số 25	133			
25	Tổ dân phố số 27	106	Sáp nhập Tổ dân phố số 27 với Tổ dân phố số 28, Tổ dân phố số 29 và Tổ dân phố số 30	Tổ dân phố số 8	474
26	Tổ dân phố số 28	108			
27	Tổ dân phố số 29	124			
28	Tổ dân phố số 30	136			
29	Tổ dân phố số 26	179	Sáp nhập Tổ dân phố số 26 với Tổ dân phố số 31	Tổ dân phố số 9	392
30	Tổ dân phố số 31	213			
31	Tổ dân phố số 32	107			354

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
32	Tổ dân phố số 33	79	Sáp nhập Tổ dân phố số 32 với Tổ dân phố số 33 và Tổ dân phố số 34	Tổ dân phố số 10	
33	Tổ dân phố số 34	168			
34	Tổ dân phố số 4	101	Sáp nhập Tổ dân phố số 4 với Tổ dân phố số 35 và Tổ dân phố số 36	Tổ dân phố số 11	376
35	Tổ dân phố số 35	136			
36	Tổ dân phố số 36	139			
37	Tổ dân phố số 37	328	Sáp nhập Tổ dân phố số 37 với Tổ dân phố số 38	Tổ dân phố số 12	738
38	Tổ dân phố số 38	410			
39	Tổ dân phố số 39	123	Sáp nhập Tổ dân phố số 39 với Tổ dân phố số 40, Tổ dân phố số 41 và Tổ dân phố số 42	Tổ dân phố số 13	630
40	Tổ dân phố số 40	163			
41	Tổ dân phố số 41	157			
42	Tổ dân phố số 42	187			
43	Tổ dân phố số 43	125	Sáp nhập Tổ dân phố số 43 với Tổ dân phố số 44 và Tổ dân phố số 45	Tổ dân phố số 14	355
44	Tổ dân phố số 44	126			
45	Tổ dân phố số 45	104			
V	Phường Tứ Liên				
1	Tổ dân phố số 1	147	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2 và Tổ dân phố số 3	Tổ dân phố số 1	475
2	Tổ dân phố số 2	185			
3	Tổ dân phố số 3	143			
4	Tổ dân phố số 23	129	Sáp nhập Tổ dân phố số 23 với Tổ dân phố số 24 và Tổ dân phố số 25A	Tổ dân phố số 5	358
5	Tổ dân phố số 24	162			
6	Tổ dân phố số 25A	67			
7	Tổ dân phố số 13	92	Sáp nhập Tổ dân phố số 13 với Tổ dân phố số 15, Tổ dân phố số 20 và Tổ dân phố số 21	Tổ dân phố số 6	444
8	Tổ dân phố số 15	12			
9	Tổ dân phố số 20	105			
10	Tổ dân phố số 21	124			
11	Tổ dân phố số 12	117	Sáp nhập Tổ dân phố số 12 với Tổ dân phố số 14, Tổ dân phố số 16 và Tổ dân phố số 18	Tổ dân phố số 7	484
12	Tổ dân phố số 14	139			
13	Tổ dân phố số 16	142			
14	Tổ dân phố số 18	86			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
15	Tổ dân phố số 31	122	Sáp nhập Tổ dân phố số 31 với Tổ dân phố số 32, Tổ dân phố số 33, Tổ dân phố số 34 và Tổ dân phố số 35	Tổ dân phố số 10	446
16	Tổ dân phố số 32	70			
17	Tổ dân phố số 33	113			
18	Tổ dân phố số 34	85			
19	Tổ dân phố số 35	56			
20	Tổ dân phố số 6	71	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 7, Tổ dân phố số 8 và Tổ dân phố số 9	Tổ dân phố số 11	313
21	Tổ dân phố số 7	73			
22	Tổ dân phố số 8	74			
23	Tổ dân phố số 9	95			
24	Tổ dân phố số 26	59	Sáp nhập Tổ dân phố số 26 với Tổ dân phố số 27, Tổ dân phố số 28 và Tổ dân phố số 29	Tổ dân phố số 12	300
25	Tổ dân phố số 27	91			
26	Tổ dân phố số 28	80			
27	Tổ dân phố số 29	70			
VI	Phường Xuân La				
1	Tổ dân phố số 2	120	Sáp nhập Tổ dân phố số 2 với Tổ dân phố số 3	Tổ dân phố số 1	415
2	Tổ dân phố số 3	295			
3	Tổ dân phố số 7	155	Sáp nhập Tổ dân phố số 7 với Tổ dân phố số 8 và Tổ dân phố số 10	Tổ dân phố số 2	529
4	Tổ dân phố số 8	202			
5	Tổ dân phố số 10	172			
6	Tổ dân phố số 11	125	Sáp nhập Tổ dân phố số 11 với Tổ dân phố số 12 và Tổ dân phố số 14	Tổ dân phố số 3	475
7	Tổ dân phố số 12	99			
8	Tổ dân phố số 14	251			
9	Tổ dân phố số 15	148	Sáp nhập Tổ dân phố số 15 với Tổ dân phố số 16, Tổ dân phố số 17 và Tổ dân phố số 18	Tổ dân phố số 4	720
10	Tổ dân phố số 16	176			
11	Tổ dân phố số 17	134			
12	Tổ dân phố số 18	262			
13	Tổ dân phố số 21	168	Sáp nhập Tổ dân phố số 21 với Tổ dân phố số 23, Tổ dân phố số 24 và Tổ dân phố số 25	Tổ dân phố số 6	404
14	Tổ dân phố số 23	92			
15	Tổ dân phố số 24	70			
16	Tổ dân phố số 25	74			
17	Tổ dân phố số 27	154	Sáp nhập Tổ dân phố số 27 với Tổ dân phố số 28, Tổ	Tổ dân phố số 8	582
18	Tổ dân phố số 28	169			
19	Tổ dân phố số 29A	209			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
20	Tổ dân phố số 30 (Tập thể H36)	50	dân phố số 29A và 50 hộ thuộc Tổ dân phố số 30 (Tập thể H36)		
21	Tổ dân phố số 29B	152	Sáp nhập Tổ dân phố số 29B với Tổ dân phố số 29C, 50 hộ thuộc Tổ dân phố số 30 (Tòa nhà Hancorn) và 74 hộ thuộc Tổ dân phố số 22 (Nhà F)	Tổ dân phố số 9	370
22	Tổ dân phố số 29C	94			
23	Tổ dân phố số 30 (Tòa nhà Hancorn)	50			
24	Tổ dân phố số 22 (Nhà F)	74			
25	Tổ dân phố số 33	170	Sáp nhập Tổ dân phố số 33 với Tổ dân phố số 34, Tổ dân phố số 35 và Tổ dân phố số 36	Tổ dân phố số 10	715
26	Tổ dân phố số 34	166			
27	Tổ dân phố số 35	217			
28	Tổ dân phố số 36	162			
29	Tổ dân phố số 37	105	Sáp nhập Tổ dân phố số 37 với Tổ dân phố số 38, Tổ dân phố số 39 và Tổ dân phố số 40	Tổ dân phố số 11	738
30	Tổ dân phố số 38	185			
31	Tổ dân phố số 39	250			
32	Tổ dân phố số 40	198			
33	Tổ dân phố số 5A	179	Sáp nhập Tổ dân phố số 5A với Tổ dân phố số 5B và Tổ dân phố số 6	Tổ dân phố số 12	453
34	Tổ dân phố số 5B	184			
35	Tổ dân phố số 6	90			
36	Tổ dân phố số 4A	447	Sáp nhập Tổ dân phố số 4A với Tổ dân phố số 4B	Tổ dân phố số 13	615
37	Tổ dân phố số 4B	168			
38	Tổ dân phố số 31	210	Sáp nhập Tổ dân phố số 31 với Tổ dân phố số 32	Tổ dân phố số 14	336
39	Tổ dân phố số 32	126			
VII	Phường Phú Thượng				
1	Tổ dân phố số 1	114	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2, Tổ dân phố số 3 và Tổ dân phố số 4	Tổ dân phố số 1	418
2	Tổ dân phố số 2	112			
3	Tổ dân phố số 3	94			
4	Tổ dân phố số 4	98			
5	Tổ dân phố số 6	94	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 7, Tổ dân phố số 8	Tổ dân phố số 2	444
6	Tổ dân phố số 7	115			
7	Tổ dân phố số 8	90			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
8	Tổ dân phố số 9	145	phố số 8 và Tổ dân phố số 9		
9	Tổ dân phố số 10	60	Sáp nhập Tổ dân phố số 10 với Tổ dân phố số 11 và Tổ dân phố số 12	Tổ dân phố số 3	297
10	Tổ dân phố số 11	100			
11	Tổ dân phố số 12	137			
12	Tổ dân phố số 17	106	Sáp nhập Tổ dân phố số 17 với Tổ dân phố số 18, Tổ dân phố số 19 và Tổ dân phố số 20	Tổ dân phố số 4	410
13	Tổ dân phố số 18	107			
14	Tổ dân phố số 19	117			
15	Tổ dân phố số 20	80			
16	Tổ dân phố số 21	118	Sáp nhập Tổ dân phố số 21 với Tổ dân phố số 22 và Tổ dân phố số 23	Tổ dân phố số 5	427
17	Tổ dân phố số 22	150			
18	Tổ dân phố số 23	159			
19	Tổ dân phố số 24	90	Sáp nhập Tổ dân phố số 24 với Tổ dân phố số 25 và Tổ dân phố số 26	Tổ dân phố số 6	337
20	Tổ dân phố số 25	92			
21	Tổ dân phố số 26	155			
22	Tổ dân phố số 28	82	Sáp nhập Tổ dân phố số 28 với Tổ dân phố số 29 và Tổ dân phố số 30	Tổ dân phố số 7	297
23	Tổ dân phố số 29	91			
24	Tổ dân phố số 30	124			
25	Tổ dân phố số 32	137	Sáp nhập Tổ dân phố số 32 với Tổ dân phố số 33	Tổ dân phố số 8	285
26	Tổ dân phố số 33	148			
28	Tổ dân phố số 37	145	Sáp nhập Tổ dân phố số 37 với Tổ dân phố số 38, Tổ dân phố số 40 và Tổ dân phố số 41	Tổ dân phố số 10	516
29	Tổ dân phố số 38	121			
27	Tổ dân phố số 40	118			
28	Tổ dân phố số 41	132			
29	Tổ dân phố số 42	180	Sáp nhập Tổ dân phố số 42 với Tổ dân phố số 43 và Tổ dân phố số 45	Tổ dân phố số 11	358
30	Tổ dân phố số 43	93			
31	Tổ dân phố số 45	85			
32	Tổ dân phố số 47C	92	Sáp nhập Tổ dân phố số 47C với Tổ dân phố số 58	Tổ dân phố số 14	252
33	Tổ dân phố số 58	160			
34	Tổ dân phố số 48	132	Sáp nhập Tổ dân phố số 48 với Tổ dân phố số 49 và Tổ dân phố số 50	Tổ dân phố số 15	483
35	Tổ dân phố số 49	177			
36	Tổ dân phố số 50	174			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			dân phố số 49 và Tổ dân phố số 50		
37	Tổ dân phố số 51	108	Sáp nhập Tổ dân phố số 51 với Tổ dân phố số 52, Tổ dân phố số 53 và Tổ dân phố số 54	Tổ dân phố số 16	447
38	Tổ dân phố số 52	105			
39	Tổ dân phố số 53	114			
40	Tổ dân phố số 54	120			
41	Tổ dân phố số 55	75	Sáp nhập Tổ dân phố số 55 với Tổ dân phố số 56 và Tổ dân phố số 57	Tổ dân phố số 17	334
42	Tổ dân phố số 56	80			
43	Tổ dân phố số 57	179			
44	Tổ dân phố số 60	101	Sáp nhập Tổ dân phố số 60 với Tổ dân phố số 62 và Tổ dân phố số 64	Tổ dân phố số 18	273
45	Tổ dân phố số 62	70			
46	Tổ dân phố số 64	102			
47	Tổ dân phố số 14	128	Sáp nhập Tổ dân phố số 14 với Tổ dân phố số 16	Tổ dân phố số 19	254
48	Tổ dân phố số 16	126			
49	Tổ dân phố số CT14A1	180	Sáp nhập Tổ dân phố số CT14A1 với Tổ dân phố số CT14A2	Tổ dân phố số 20	360
50	Tổ dân phố số CT14A2	180			
VIII	Phường Thụy Khuê				
1	Tổ dân phố số 1	154	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2	Tổ dân phố số 1	329
2	Tổ dân phố số 2	175			
3	Tổ dân phố số 3	205	Sáp nhập Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 4	Tổ dân phố số 2	381
4	Tổ dân phố số 4	175			
5	Tổ dân phố số 5 (trừ 98 hộ sáp nhập vào Tổ dân phố số 7 và Tổ dân phố số 8)	182	Sáp nhập Tổ dân phố số 5 (trừ 98 hộ sáp nhập vào Tổ dân phố số 7 và Tổ dân phố số 8) với Tổ dân phố số 6	Tổ dân phố số 3	400
6	Tổ dân phố số 6	218			
7	Tổ dân phố số 5 (98 hộ từ số nhà 81 Thụy Khuê đến hết đầu cầu ngõ 105 Thụy Khuê)	98	Sáp nhập Tổ dân phố số 8 với 100 hộ thuộc Tổ dân phố số 7 (dãy số lẻ ngõ 105 Thụy Khuê) và 98	Tổ dân phố số 4	400

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
8	Tổ dân phố số 7 (100 hộ bên dãy số lẻ ngõ 105 Thụy Khuê)	100	hộ thuộc Tổ dân phố số 5 (từ số nhà 81 Thụy Khuê đến hết đầu cầu ngõ 105 Thụy Khuê)		
9	Tổ dân phố số 8	202			
10	Tổ dân phố số 7 (100 hộ bên dãy số chẵn ngõ 105 Thụy Khuê)	100	Sáp nhập Tổ dân phố số 9 với 100 hộ thuộc Tổ dân phố số 7 (dãy số chẵn ngõ 105 Thụy Khuê)	Tổ dân phố số 5	340
11	Tổ dân phố số 9	240			
12	Tổ dân phố số 10	160	Sáp nhập Tổ dân phố số 10 với 15 hộ mặt đường thuộc Tổ dân phố số 11 và 90 hộ thuộc Tổ dân phố số 12 (từ số nhà 128 đến 152 Thụy Khuê)	Tổ dân phố số 6	265
13	Tổ dân phố số 11 (15 hộ mặt đường)	15			
14	Tổ dân phố số 12 (90 hộ từ số nhà 128 đến 152 Thụy Khuê)	90			
15	Tổ dân phố số 11 (185 hộ ngõ 123A Thụy Khuê)	185	Sáp nhập 185 hộ thuộc Tổ dân phố số 11 (ngõ 123A Thụy Khuê) với 130 hộ thuộc Tổ dân phố số 12 (ngõ 125 Thụy Khuê)	Tổ dân phố số 7	315
16	Tổ dân phố số 12 (130 hộ ngõ 125 Thụy Khuê)	130			
17	Tổ dân phố số 151	155	Sáp nhập Tổ dân phố số 151 với Tổ dân phố số 13	Tổ dân phố số 8	350
18	Tổ dân phố số 13	195			
19	Tổ dân phố số 14	198	Sáp nhập Tổ dân phố số 14 với Tổ dân phố số 15	Tổ dân phố số 9	408
20	Tổ dân phố số 15	210			
21	Tổ dân phố số 16	200	Sáp nhập Tổ dân phố số 16 với Tổ dân phố số 17	Tổ dân phố số 10	390
22	Tổ dân phố số 17	190			
23	Tổ dân phố số 18 (trừ 37 hộ sáp nhập vào Tổ dân phố số 20)	229	Sáp nhập Tổ dân phố số 18 (trừ 37 hộ sáp nhập vào Tổ dân phố số 20) với Tổ dân phố số 19	Tổ dân phố số 11	410
24	Tổ 19	218			

STT	Tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên Tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên Tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
25	Tổ 20	340	Sáp nhập Tổ dân phố số 20 với 37 hộ thuộc Tổ dân phố số 18 (từ số 249 Thụy Khuê đến ngã ba Văn Cao)	Tổ dân phố số 12	377
26	Tổ dân phố số 18 (37 hộ từ số 249 Thụy Khuê đến ngã ba Văn Cao)	37			
27	Tổ dân phố số 21	307	Sáp nhập Tổ dân phố số 21 với Tổ dân phố số 249	Tổ dân phố số 13	467
28	Tổ dân phố số 249	160			

Tổng số 293 Tổ dân phố thực hiện sáp nhập
Thành lập 95 Tổ dân phố mới.